TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2024/QĐCNTTLH	*Quảng Xương, ngày 08 tháng 4 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Dung N và anh Lê Văn Th về việc thuận tình ly hôn.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Dung N

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 3 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Phạm Dung N - sinh năm 1997
Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Lê Văn T - sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Dung N và anh Lê Văn T.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung cháu Lê Phạm Khôi N, sinh ngày 09/7/2021; cháu Lê Phạm Khôi V sinh ngày 11/02/2023. Giao chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Phạm Khôi V, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Phạm Khôi N. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hai bên được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Q, huyện Q;
tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền